

Quảng Trị, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 171/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị N, sinh năm 2001;

Căn cước: 044301005987; cấp ngày: 28/10/2024;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Quảng Trị;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996;

Số căn cước công dân: 044096003502; ngày cấp: 28/3/2021

Địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 10/6/2022. Anh chị thỏa thuận giao con Nguyễn Linh Đ cho anh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị N không phải cấp dưỡng nuôi con với anh H. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của các con chưa thành niên, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định

b) Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị N, anh H thống nhất không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Hồ Thị N được miễn án phí ly hôn; anh Nguyễn Văn H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV4 Quảng Trị;
- Phòng THADS KV4- Quảng Trị;
- UBND xã K (đề ghi chú vào sổ hộ tịch ĐKKH ngày 10/5/2021);
- Công an xã K – Quảng Trị;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu HS; Lưu VP;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương